**BẢN TIN PHÁP LUẬT NỘI BỘ**

**Số 09 (tháng 04/2021)**

1. **Sửa đổi, bổ sung Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông**

Ngày 12/3/2021, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT, theo đó:

Điều kiện dự thi được quy định như sau:

1. Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành kèm theo Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT phải bảo đảm được đánh giá ở lớp 12 đạt hạnh kiểm xếp loại từ trung bình trở lên và học lực không bị xếp loại kém; riêng đối với người học thuộc diện không phải xếp loại hạnh kiểm và người học theo hình thức tự học có hướng dẫn thuộc chương trình GDTX thì không yêu cầu xếp loại loại hạnh kiểm;
2. Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành kèm theo Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT phải có bằng tốt nghiệp THCS và phải bảo đảm được đánh giá ở lớp 12 đạt hạnh kiểm xếp loại từ trung bình trở lên và học lực không bị xếp loại kém;
3. Đối tượng đã tốt nghiệp trung cấp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành kèm theo Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT;
4. Các đối tượng dự thi phải ĐKDT và nộp đầy đủ các giấy tờ đúng thời hạn.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày: 27/4/2021

Nội dung văn bản tại đường link dưới đây:

<https://moet.gov.vn/van-ban/vanban/Pages/chi-tiet-van-ban.aspx?ItemID=1390>

1. **Mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố đà nẵng**

Ngày 29/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 34/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, theo đó:

* Từ ngày 01/7/2021, Chủ tịch, Phó Chủ tịch phường, công chức cấp xã ở phường được bầu hoặc tuyển dụng trước ngày 01/7/2021 được chuyển thành công chức làm việc tại phường đang công tác; trường hợp chuyển sang vị trí việc làm mới thì công chức phải bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn phù hợp vị trí việc làm đó.
* Phòng Nội vụ rà soát hồ sơ công chức cấp xã đang làm việc tại Ủy ban nhân dân phường để báo cáo Chủ tịch quận. Sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ, Chủ tịch quận ban hành quyết định chuyển công chức cấp xã đang làm việc tại Ủy ban nhân dân phường thành công chức thuộc biên chế Ủy ban nhân dân quận.
* Việc bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân phường do Chủ tịch quận có văn bản đề nghị Sở Nội vụ xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày: 29/3/2021

Nội dung văn bản tại đường link dưới đây:

<http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?ItemID=147118&Keyword=34/2021/n%C4%91>

1. **Thông tin về mã số định danh cá nhân**
2. **Mã số định danh cá nhân là gì và được dùng để làm gì?**

- Mã số định danh cá nhân cũng chính là số thẻ Căn cước công dân (12 số). Theo đó, mã số định danh gắn liền với cá nhân từ khi sinh ra cho đến khi cá nhân chết, không thay đổi và không trùng lặp với số định danh người khác.

- Mã số định danh cá nhân được xác lập từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư dùng để kết nối, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin của công dân.

(Điều 12 Luật Căn cước công dân 2014).

1. **Đối tượng nào được cấp mã số định danh cá nhân?**

- Mã số định danh cá nhân do Bộ Công an thống nhất quản lý trên toàn quốc và cấp cho mỗi công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trờ lên.

(Điều 19 Luật Căn cước công dân 2014).

1. **Cấu trúc và ý nghĩa mã số định danh cá nhân**

- Là dãy số tự nhiên gồm 12 số, có cấu trúc gồm 6 số là mã thế kỷ sinh, mã giới tính, mã năm sinh của công dân, mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc mã quốc gia nơi công dân đăng ký khai sinh và 6 số là khoảng số ngẫu nhiên.

- Thứ tự cụ thể của mã số định danh cá nhân:

+ 3 số đầu là mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi công dân đăng ký khai sinh, hoặc mã các quốc gia nơi công dân đăng ký khai sinh.

+ 3 số kế tiếp là mã thế kỷ sinh, mã giới tính, và mã năm sinh.

+ 6 số còn lại là các số ngẫu nhiên.

- Các mã số định danh cá nhân được bảo mật hoàn toàn.

(Điều 13 Nghị định 137/2015/NĐ-CP; Điều 7 Thông tư 07/2016/TT-BCA).

1. **Mã số định danh cá nhân sẽ có thể được dùng thay cho mã số thuế**

Cụ thể, theo Khoản 7 Điều 35 Luật Quản lý thuế 2019 quy định:

Khi mã số định danh cá nhân được cấp cho toàn bộ dân cư thì sử dụng mã số định danh cá nhân thay cho mã số thuế.

Như vậy, theo quy định này, công dân có thể dùng mã số định danh cá nhân thay cho mã số thuế để thực hiện một số thủ tục như mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng, khai thuế, nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế...

1. **Trình tự thủ tục cấp mã số định danh cá nhân**

- Cấp mã số định danh đối với công dân đăng ký khai sinh:

+ Người đi đăng ký khai sinh nộp tờ khai theo mẫu quy định và giấy chứng sinh cho cơ quan đăng ký hộ tịch (Trường hợp không có giấy chứng sinh thì nộp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh; trường hợp khai sinh cho trẻ em bị bỏ rơi phải có biên bản xác nhận việc trẻ bị bỏ rơi do cơ quan có thẩm quyền lập; trường hợp khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ phải có văn bản chứng minh việc mang thai hộ theo quy định pháp luật).

+ Ngay sau khi nhận đủ giấy tờ nêu trên, nếu thấy thông tin khai sinh đầy đủ và phù hợp, công chức tư pháp - hộ tịch ghi nội dung khai sinh vào Sổ hộ tịch và cấp số định danh cá nhân.

- Cấp mã số định danh đối với công dân đã đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú:

+ Công dân đã đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú nhưng chưa được cấp số định danh cá nhân theo quy định thì khi làm thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân, sẽ được cơ quan quản lý căn cước công dân thu thập thông tin dân cư.

+ Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư Bộ Công an kiểm tra thông tin của công dân, cấp và chuyển ngay số định danh cá nhân cho cơ quan cấp thẻ Căn cước công dân.

(Điều 14, Điều 15 Nghị định 137/2015/NĐ-CP; Điều 16 Luật Hộ Tịch).

1. **Hủy số định danh cá nhân**

Trường hợp số định danh cá nhân đã cấp có sai sót do nhập sai thông tin về công dân, thủ trưởng cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư Bộ Công an ra quyết định hủy số định danh cá nhân đó và cấp lại số định danh cá nhân khác cho công dân.

(Điều 16 Nghị định 137/2015/NĐ-CP).

1. **Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên**

Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo đang lấy ý kiến đối với Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên, theo dự thảo này cơ cấu tổ chức của đại học quốc gia được quy định như sau:

Cơ cấu tổ chức của đại học quốc gia thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (sửa đổi, bổ sung Điều 15 Luật Giáo dục đại học), bao gồm:

* Hội đồng đại học quốc gia.
* Giám đốc đại học quốc gia; phó giám đốc đại học quốc gia.
* Hội đồng khoa học và đào tạo; hội đồng tư vấn khác.
* Trường đại học và viện nghiên cứu thành viên do Thủ tướng Chính phủ thành lập, cho phép thành lập; trường, ban chức năng; tổ chức khoa học và công nghệ, thư viện và tổ chức phục vụ đào tạo khác.
* Khoa, phân hiệu, viện nghiên cứu, trung tâm, cơ sở dịch vụ, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh và đơn vị khác theo nhu cầu phát triển của đại học quốc gia.

Nội dung văn bản tại đường link dưới đây:

<https://moet.gov.vn/van-ban/vbdt/Pages/chi-tiet-van-ban.aspx?ItemID=1531>

**Tổ Pháp chế, Phòng Thanh tra Trường Đại học Duy Tân**